

## Báo cáo lưu chuyển tiền tệ (B03-DNN)

Hướng dẫn lập báo cáo lưu chuyển tiền tệ theo phương pháp trực tiếp, cách hệ thống phân loại dòng tiền theo tài khoản đối ứng và kiểm tra đối chiếu tiền cuối kỳ.

### Giới thiệu

Báo cáo lưu chuyển tiền tệ cho biết tiền của đơn vị đến từ đâu và đi vào việc gì. Khác với báo cáo kết quả kinh doanh phản ánh doanh thu và chi phí theo nguyên tắc dồn tích, báo cáo này chỉ ghi nhận dòng tiền thực tế đã thu và đã chi.

MyGara lập báo cáo theo **phương pháp trực tiếp**, mẫu B03-DNN của Thông tư 133.

### Ba nhóm hoạt động

| Nhóm                 | Nội dung                                | Ví dụ tại gara                                                   |
|----------------------|-----------------------------------------|------------------------------------------------------------------|
| Hoạt động kinh doanh | Dòng tiền từ hoạt động chính hằng ngày. | Thu tiền khách hàng, trả tiền nhà cung cấp, trả lương, nộp thuế. |
| Hoạt động đầu tư     | Dòng tiền liên quan tài sản dài hạn.    | Mua thiết bị nâng hạ, thanh lý xe công ty.                       |
| Hoạt động tài chính  | Dòng tiền liên quan vốn và vay nợ.      | Chủ sở hữu góp vốn, vay ngân hàng, trả nợ gốc vay.               |

### Cách hệ thống phân loại dòng tiền

Hệ thống lọc toàn bộ bút toán có liên quan tới tài khoản tiền, sau đó phân loại theo **tài khoản đối ứng** ở về còn lại.

| Tài khoản đối ứng | Chỉ tiêu được phân vào                             |
|-------------------|----------------------------------------------------|
| 131, 511          | Tiền thu từ bán hàng và cung cấp dịch vụ.          |
| 331, 152, 156     | Tiền chi trả cho người cung cấp hàng hóa, dịch vụ. |
| 334               | Tiền chi trả cho người lao động.                   |
| 333               | Thuế đã nộp.                                       |
| 211, 213          | Tiền chi mua sắm tài sản cố định.                  |
| 411               | Tiền thu từ nhận vốn góp của chủ sở hữu.           |
| 341               | Tiền thu từ đi vay, tiền trả nợ gốc vay.           |

**Điểm quan trọng:** các giao dịch **chuyển tiền nội bộ** được loại trừ khỏi báo cáo, vì cả hai về đều là tài khoản tiền của chính đơn vị. Nếu không loại, việc rút tiền từ ngân hàng về quỹ sẽ bị tính thành một khoản thu và một khoản chi, làm phồng dòng tiền một cách giả tạo.

### Kiểm tra đối chiếu

Báo cáo hiển thị thông báo đối chiếu ngay đầu trang. Nguyên tắc kiểm tra:

**Chỉ tiêu 70 (Tiền và tương đương tiền cuối kỳ) phải bằng số dư thực tế của các tài khoản tiền tại cuối kỳ.**

| Kết quả | Ý nghĩa                                                                                           |
|---------|---------------------------------------------------------------------------------------------------|
| Khớp    | Toàn bộ dòng tiền đã được phân loại đầy đủ.                                                       |
| Lệch    | Có giao dịch tiền chưa được phân loại đúng, hoặc giao dịch chuyển tiền nội bộ chưa được đánh dấu. |

mygara

Ứng dụng

Màu sắc, Nhanh, Cài đặt, Vũ Minh Nhung

Kế toán, Kinh doanh, Quản lý, Bán hàng, Báo cáo, Bảng tin, Shipper, Công việc, Mua hàng, Kho, Nhân viên, Chấm công, Sản phẩm, Bài viết, Khách hàng, Khai báo

Tổng quan, Tiền mặt, Tiền gửi, Hợp đồng, Tiền lương, Nhà cung cấp, Nghiệp vụ khác, Công nợ, Báo cáo, Sổ kế toán, Thuế, Tiện ích

Năm 2026, Xem báo cáo, Xuất Excel, In / PDF

CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ Ô TÔ MINH PHÁT

Mẫu số: B03-DNN  
(Ban hành theo Thông tư số 133/2016/TT-BTC ngày 26/08/2016 của Bộ Tài chính)

BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ  
(Theo phương pháp trực tiếp)  
Năm 2026

Điểm chiếu khớp: Tiền cuối kỳ = số dư tài khoản tiền.

| Chỉ tiêu                                                                    | Mã số | Thuyết minh | Kỳ này     | Kỳ trước |
|-----------------------------------------------------------------------------|-------|-------------|------------|----------|
| I. Lưu chuyển tiền từ hoạt động kinh doanh                                  |       |             |            |          |
| 1. Tiền thu từ bán hàng, cung cấp dịch vụ và doanh thu khác                 | 01    |             | 25,000,000 | 0        |
| 2. Tiền chi trả cho người cung cấp hàng hóa, dịch vụ                        | 02    |             | -9,000,000 | 0        |
| 3. Tiền chi trả cho người lao động                                          | 03    |             | 470,000    | 0        |
| 4. Tiền lãi vay đã trả                                                      | 04    |             | 0          | 0        |
| 5. Thuế thu nhập doanh nghiệp đã nộp                                        | 05    |             | 0          | 0        |
| 6. Tiền thu khác từ hoạt động kinh doanh                                    | 06    |             | 0          | 0        |
| 7. Tiền chi khác cho hoạt động kinh doanh                                   | 07    |             | 9,815,031  | 0        |
| Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động kinh doanh                               | 20    |             | 26,286,031 | 0        |
| II. Lưu chuyển tiền từ hoạt động đầu tư                                     |       |             |            |          |
| 1. Tiền chi để mua sắm, xây dựng TSCĐ, BĐSĐT và các tài sản dài hạn khác    | 21    |             | 0          | 0        |
| 2. Tiền thu từ thanh lý, nhượng bán TSCĐ, BĐSĐT và các tài sản dài hạn khác | 22    |             | 0          | 0        |

## Độc kết quả

| Tình huống                                         | Ý nghĩa                                                                                                      |
|----------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| Lưu chuyển tiền từ hoạt động kinh doanh dương      | Hoạt động chính tự tạo ra tiền. Đây là dấu hiệu lành mạnh.                                                   |
| Lưu chuyển tiền từ hoạt động kinh doanh âm kéo dài | Hoạt động chính đang tiêu tiền, phải bù bằng vay hoặc vốn góp. Cần rà soát công nợ phải thu và hàng tồn kho. |
| Có lãi nhưng dòng tiền kinh doanh âm               | Tiền đang bị đọng ở công nợ khách hàng hoặc hàng tồn kho.                                                    |
| Lưu chuyển tiền từ đầu tư âm                       | Đơn vị đang mở rộng đầu tư thiết bị. Bình thường nếu có nguồn bù đắp.                                        |

## Khuyến nghị

- Đánh dấu đúng giao dịch chuyển tiền nội bộ. Đây là nguyên nhân phổ biến nhất khiến báo cáo sai lệch.
- Khai báo đầy đủ tài khoản đối ứng trên phiếu thu chi. Phân loại dòng tiền dựa hoàn toàn vào tài khoản đối ứng.

- **Xem cùng báo cáo kết quả kinh doanh.** Chênh lệch giữa lợi nhuận và dòng tiền cho biết vốn đang đọng ở đâu.

## Xử lý sự cố thường gặp

| Hiện tượng                                | Nguyên nhân và cách xử lý                                                                          |
|-------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------|
| Chỉ tiêu 70 lệch số dư tiền thực tế       | Có giao dịch tiền chưa phân loại được. Kiểm tra các phiếu thu chi có tài khoản đối ứng bất thường. |
| Dòng tiền lớn bất thường ở cả thu và chi  | Giao dịch chuyển tiền nội bộ chưa được đánh dấu nên bị tính là thu chi thật.                       |
| Nhiều khoản rơi vào chỉ tiêu thu chi khác | Tài khoản đối ứng không thuộc nhóm nào được nhận diện. Rà soát lại loại thu chi đã khai báo.       |

## Tài liệu liên quan

- [Thu chi tiền gửi và chuyển tiền nội bộ](#)
- [Báo cáo tình hình tài chính](#)